

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 12/ 7/2022.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Phương Tiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Châu Thành.

Bà Lê Thị Ngọc Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc Thông- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị tham gia phiên Tòa:**  
Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị H**, sinh ngày 30/11/1973, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường A, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức B, sinh năm 1931 và bà Nguyễn Thị H (chết); chồng Lê Ngọc K, sinh năm 1964; Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/02/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phan Thị D, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu phố A, phường A, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

2. Lê Thị Hải S, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn N, xã T, Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

3. Nguyễn Xuân L, sinh năm 1970, địa chỉ: Khu phố A, phường A, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

4. Trần Đức T, sinh năm 1985, địa chỉ: Khu phố B, phường A, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15/12/2021, bị cáo Nguyễn Thị H đang ở nhà của mình tại khu phố A, phường A,, thị xã Quảng Trị sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đăng nhập vào mạng xã hội zalo có tên “huyền” để bán số đề cho Trần Đức T có tài khoản zalo tên “Cu Chi H” với số tiền 2.000.000 đồng; Nguyễn Xuân L có tài khoản zalo “Lân” số tiền 170.000 đồng; Lê Thị Hải S có tài khoản zalo tên “Samle” số tiền 638.000 đồng; đối tượng tên Thúy có zalo tên “Lộc” số tiền 975.000 đồng; Phan Thị D có số thuê bao 0356345962 với số tiền 1.390.000 đồng và 03 khách qua đường với số tiền 7.956.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo đã bán số đề cho Trần Đức T, Nguyễn Xuân L, Lê Thị Hải S, Phan Thị D, đối tượng tên Thúy có zalo tên “Lộc” và 03 khách qua đường là 13.129.000 đồng. Sau đó, bị cáo nộp các phôi đề cho cái số đề Th qua zalo có tên “Lộc”, K có zalo tên “Hcd Hcd” để hưởng lợi.

Bị cáo Nguyễn Thị H và các đối tượng đánh số đề đã quy ước với nhau về cách thức đánh số đề, thanh toán tiền đánh đề, các ký hiệu trên phôi đề như sau: Cách thức đánh số đề và thanh toán tiền với người đánh số đề: Người chơi đề trực tiếp đến đánh số đề tại người bán số đề, người bán ghi số đề vào tờ giấy các thông tin về số đánh, hình thức đánh, số tiền đánh rồi đưa cho người đánh đề cất giữ và thu tiền mặt của người đánh đề; nếu người đánh số đề (có quen biết) gọi điện thoại trực tiếp, nhắn tin qua zalo số đề, số tiền đánh đề thì người bán số đề sẽ ghi vào quyển vở rồi chụp ảnh hoặc nhắn tin văn bản chuyển trực tiếp qua cho nhà cái, sau đó người mua đề đến chỗ của người bán số đề để trả tiền mua đề. Sau khi có kết quả xổ số nếu người chơi thắng thì quay lại người bán số đề để thanh toán tiền thắng.

18 Lô: lấy 2 con số cuối cùng của tất cả các giải xổ số kiến thiết làm căn cứ trúng đề, tỷ lệ thắng bằng số tiền đánh đề nhân 70, chia 18.

17 Lô: lấy 3 con số cuối cùng của tất cả các giải (trừ giải tám) làm căn cứ trúng đề, tỷ lệ thắng bằng số tiền đánh đề nhân 30 lần.

6 Lô: lấy 3 con số cuối cùng của giải đặc biệt, giải năm, giải sáu và giải bảy làm căn cứ trúng đề, tỷ lệ thắng bằng số tiền đánh đề nhân 100 lần.

Số đầu: lấy kết quả của giải tám làm căn cứ trúng đề có tỷ lệ thắng bằng số tiền đánh đề nhân 70 lần.

Số đuôi: lấy 2 con số cuối cùng của giải đặc biệt làm căn cứ trúng đề, tỷ lệ thắng bằng số tiền đánh nhân 70 lần.

Độc đắc: lấy 3 con số cuối cùng của giải đặc biệt làm căn cứ trúng đề, tỷ lệ thắng bằng số tiền đánh đề nhân 600 lần.

Quy ước trên phôi đề (từ lóng): “ĐĐ”: độc đắc (đặt biệt); đầu: số đầu; đuôi: số đuôi; xi: trăm nghìn đồng; 6l: 6 lô; 17l: 17 lô; 18l: 18 lô; mc: mỗi con; ok: đồng ý nhận số; n : nghìn đồng; c: một triệu đồng; v: đảo vòng.

Quy ước hưởng lợi: Nguyễn Thị H là người trực tiếp bán số đề sẽ hưởng lợi 30% tổng số tiền trên phôi đề. Tuy nhiên, để khuyến khích người chơi thì người bán chiết khấu lại 25% cho những người mua số đề nên người bán đề hưởng lợi 5%.

Việc chơi số đề, được các đối tượng dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Trung (kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng), mở thưởng lúc 17 giờ 30 phút, rồi quy ước ra các giải để cá cược thắng thua bằng tiền.

Đến 17 giờ 00 cùng ngày trong lúc bị cáo đang thực hiện hành vi bán số đề thì đã bị lực lượng Công an thị xã Quảng Trị phát hiện và mời về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi bán số đề, khai báo đầy đủ hành vi phạm tội và các đối tượng đã đánh số đề.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án bao gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11, màu xanh. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh đen. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh đen. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TXQT ngày 15/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh của bị cáo Nguyễn Thị H. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền do bị cáo phạm tội mà có 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Buộc bị cáo Nguyễn Thị H tiếp tục nộp số tiền 10.129.000 đồng (*mười triệu một trăm hai mươi chín ngàn đồng*) để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản sự việc lập ngày 15/12/2021 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/12/2021, Tại nhà của mình ở khu phố A, phường A, thị xã Quảng Trị, Bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đăng nhập vào mạng xã hội zalo có tên “huyền” để bán số đề theo kết quả xổ số kiến thiết miền Trung (kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng) để cá cược đánh bạc. Bị cáo trực tiếp bán lô đề cho Trần Đức T, Nguyễn Xuân L, Lê Thị Hải S Phan Thị D, đối tượng tên T và 03 khách qua đường. Tổng số tiền bị cáo đã bán số đề cho các đối tượng là 13.129.000 đồng. Sau đó, bị cáo nộp các phôi đề cho cái số đề Th qua zalo có tên “Lộc”, K có zalo tên “Hcd Hcd” để hưởng lợi.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: Bị cáo Nguyễn Thị H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn hưởng thụ, thu lợi bất chính đã

thực hiện hành vi phạm tội. Hiện nay hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề đang ngày càng gia tăng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã Quảng Trị; cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có ông nội là Liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục răn đe bị cáo (Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự).

[5] Đối với hành vi đánh bạc của Trần Đức T, Nguyễn Xuân L, Lê Thị Hải S, Phan Thị D, quá trình điều tra xác định bản thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự; số tiền đánh bạc của mỗi người đều dưới 5.000.000 đồng, nên Công an thị xã Quảng Trị đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Đối với đối tượng K có zalo tên “Hcd Hcd” ở xã H, huyện Hải Lăng, Quảng Trị là người nhận phoi đề; Th có zalo tên “Lộc” ở phường A, thị xã Quảng Trị là người đánh đề và nhận phoi đề của Nguyễn Thị H, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã H, phường A và Công ty VNG, thành phố Hồ Chí Minh nhưng không có thông tin để xác định danh tính, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật. Các đối tượng khác là khách qua đường mua số đề tại bị cáo do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Trị đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước (Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Trị đã tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị H 3.000.000 đồng. Đây là số tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. (Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự).

Buộc bị cáo tiếp tục nộp 10.129.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước (Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự).

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Trị đã trả lại cho Trần Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11, màu xanh; Lê Thị Hải Sâm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; Phan Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52 màu xanh đen; Nguyễn Xuân L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh đen và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Hiện bị cáo Nguyễn Thị H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo (điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ Luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 22.000.000 (*Hai mươi hai triệu*) đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh của bị cáo Nguyễn Thị H.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2022 giữa Công an thị xã Quảng Trị và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị)

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 39490105362900000 của Công an thị xã Quảng Trị tại Kho bạc Nhà nước thị xã Quảng Trị.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H nộp số tiền 10.129.000 đồng (*Mười triệu một trăm hai mươi chín ngàn đồng*) để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Quảng Trị;
- Công an thị xã Quảng Trị;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ
- Chi cục THADS thị xã Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Phương Tiến**